TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2022/QĐST-DS	*G, ngày 21 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 252/2021/TLST-DS, ngày 14 tháng 12 năm 2021,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ; địa chỉ: Số N, quận P, thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Trung Hiếu - Chức vụ: Nhân viên Phòng Phát triển Kinh doanh, Chi nhánh Gia Lai, Ngân hàng TMCP Đ; địa chỉ: Số M, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Ông Rơ Mah Đ và bà Puih X; địa chỉ: Làng B, xã K, huyện G, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền phải thanh toán: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trần Trung Hiếu cùng bị đơn là ông Rơ Mah Đ và bà Puih X thống nhất, ông Rơ Mah Đ và bà Puih X phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 13/4/2022 là 223.091.850 đồng. Trong đó tiền nợ gốc là 160.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 5.274.247 đồng, tiền nợ lãi quá hạn là 57.817.603 đồng.

2.2. Về thời hạn và phương thức thanh toán: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trần Trung Hiếu cùng bị đơn là ông Rơ Mah Đ và bà Puih X thống nhất, ông Rơ Mah Đ và bà Puih X phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 13/4/2022 là 223.091.850 đồng và tiền lãi phát sinh trong thời hạn 03 (ba) tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải, thời hạn trả tiền chậm nhất là vào ngày 13/7/2022.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải (ngày 13/4/2022) khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trần Trung Hiếu cùng bị đơn là ông Rơ Mah Đ và bà Puih X thống nhất, trường hợp ông Rơ Mah Đ và bà Puih X không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đ được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số K.0213/TC19 ngày 22/10/2019, tài sản thế chấp gồm: Thửa đất số 39, 07, 29, 30 thuộc tờ bản đồ số 33 và 40 tại xã K, huyện G, tỉnh Gia Lai và toàn bộ tài sản gắn liền với đất, được Ủy ban nhân dân huyện G, tỉnh Gia Lai cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T628155 ngày 20/4/2001.

2.4. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trần Trung Hiếu cùng bị đơn là ông Rơ Mah Đ và bà Puih X thống nhất, ông Rơ Mah Đ và bà Puih X phải hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 4.000.000 đồng.

2.5. Về án phí: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trần Trung Hiếu cùng bị đơn là ông Rơ Mah Đ và bà Puih X thống nhất, ông Rơ Mah Đ và bà Puih X phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 5.577.296 đồng. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền đã tạm ứng án phí đã nộp là 6.775.716 đồng theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0008396 ngày 09/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Lê Văn Đính